

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

QUY ĐỊNH
VỀ CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG
TRONG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 39 /QĐ-ĐHTM ngày 07 tháng 01 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)

HÀ NỘI, 2022

Số: 39 /QĐ-ĐHTM

Hà Nội, ngày 07 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng
trong Trường Đại học Thương mại

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 20 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 07 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác Thi đua, khen thưởng ngành giáo dục;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐT ngày 18 tháng 01 năm 2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Thương mại ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Thương mại;

Theo đề nghị của Trường phòng Tổ chức nhân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trong Trường Đại học Thương mại”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 196/QĐ-ĐHTM ngày 21/3/2017 của Trường Đại học Thương mại về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trong Trường Đại học Thương mại.

Điều 3. Trường các đơn vị thuộc Trường; viên chức, người lao động trong Trường Đại học Thương mại và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *(Ký)*

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- BGH (để chỉ đạo);
- Các đơn vị thuộc Trường;
- Lưu: VT, TCNS.

HIỆU TRƯỞNG

PGS, TS. Nguyễn Hoàng

MỤC LỤC

	Trang
Chương I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG	1
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh	1
Điều 2. Đối tượng áp dụng	1
Điều 3. Các loại hình khen thưởng	1
Điều 4. Mục tiêu thi đua	2
Điều 5. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng	2
Điều 6. Yêu cầu đối với việc xét thi đua, khen thưởng	2
Điều 7. Danh hiệu thi đua	3
Điều 8. Hình thức khen thưởng	3
Chương II: TỔ CHỨC THI ĐUA, DANH HIỆU VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA	3
Mục 1. HÌNH THỨC, NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM TRONG PHÁT ĐỘNG, TỔ CHỨC TRIỂN KHAI PHONG TRÀO THI ĐUA	3
Điều 9. Hình thức, phạm vi tổ chức thi đua	3
Điều 10. Nội dung tổ chức phong trào thi đua	4
Điều 11. Trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân trong phát động, tổ chức triển khai phong trào thi đua	4
Mục 2. DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA	5
Điều 12. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân	5
Điều 13. Danh hiệu thi đua đối với tập thể	5
Điều 14. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”	5
Điều 15. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”	6
Điều 16. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”	6
Điều 17. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”	6
Điều 18. Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”	7
Điều 19. Danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo”	7
Điều 20. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”	8
Điều 21. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”	8
Chương III: HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG	9
Mục 1. HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG HUÂN CHƯƠNG	9
Điều 22. Huân chương	9

Điều 23. “Huân chương Sao vàng”	9
Điều 24. “Huân chương Hồ Chí Minh”	9
Điều 25. “Huân chương Độc lập” hạng nhất	9
Điều 26. “Huân chương Độc lập” hạng nhì	10
Điều 27. “Huân chương Độc lập” hạng ba	10
Điều 28. “Huân chương Lao động” hạng nhất	10
Điều 29. “Huân chương Lao động” hạng nhì	11
Điều 30. “Huân chương Lao động” hạng ba	12
Điều 31. “Huân chương Đại đoàn kết dân tộc”	13
Điều 32. “Huân chương Dũng cảm”	13
Mục 2. DANH HIỆU VINH DỰ NHÀ NƯỚC	13
Điều 33. Danh hiệu vinh dự Nhà nước	13
Điều 34. Danh hiệu “Anh hùng Lao động”	13
Điều 35. Danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú”	14
Mục 3. HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG KỶ NIỆM CHƯƠNG	15
Điều 36. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”	15
Mục 4. HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG BẰNG KHEN, GIẤY KHEN	15
Điều 37. Bằng khen, giấy khen	15
Điều 38. “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”	16
Điều 39. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	16
Điều 40. Giấy khen của Hiệu trưởng	17
Chương IV: THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH, TRAO TẶNG, THỦ TỤC, HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CÁC DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG	18
Mục 1. THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH VÀ TRAO TẶNG	18
Điều 41. Thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng	18
Điều 42. Tổ chức trao tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng	18
Mục 2. THỦ TỤC, HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ	19
Điều 43. Thủ tục bình xét các danh hiệu thi đua, khen thưởng	19
Điều 44. Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng	20
Điều 45. Sáng kiến và đề tài khoa học, đề án khoa học sử dụng trong bình xét thi đua, khen thưởng	20
Điều 46. Hồ sơ đề nghị xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng	21
Điều 47. Cấp trình khen thưởng	23

Điều 48. Thời điểm nhận hồ sơ	23
Điều 49. Tiếp nhận thẩm định và quản lý lưu trữ hồ sơ	23
Điều 50. Thời gian thông báo kết quả thi đua, khen thưởng	24
Chương V: HỘI ĐỒNG THI ĐUA, KHEN THƯỞNG	24
Điều 51. Hội đồng thi đua, khen thưởng Trường	24
Điều 52. Hội đồng thi đua, khen thưởng cơ sở	25
Chương VI: QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG	25
Mục 1. LẬP, SỬ DỤNG VÀ QUẢN LÝ QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG	25
Điều 53. Nguồn và mức trích lập quỹ thi đua, khen thưởng	25
Điều 54. Sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng	25
Mục 2. MỨC TIỀN THƯỞNG VÀ CHẾ ĐỘ ƯU ĐÃI	26
Điều 55. Nguyên tắc tính tiền thưởng	26
Điều 56. Mức tiền thưởng đối với tập thể, cá nhân	26
Điều 57. Các quyền lợi khác	26
Chương VII: QUYỀN, NGHĨA VỤ CỦA CÁ NHÂN, TẬP THỂ; TƯỚC VÀ PHỤC HỒI DANH HIỆU	26
Điều 58. Quyền của cá nhân, tập thể trong thi đua, khen thưởng	26
Điều 59. Nghĩa vụ của cá nhân, tập thể trong thi đua, khen thưởng	27
Điều 60. Hủy bỏ quyết định khen thưởng	27
Điều 61. Thủ tục, hồ sơ tước hoặc phục hồi danh hiệu	27
Chương VIII: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH	28
Điều 62. Hiệu lực thi hành	28
PHỤ LỤC	29

**QUY ĐỊNH
VỀ CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG
TRONG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 39 /QĐ-ĐHTM ngày 07 tháng 01 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)*

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng của Trường Đại học Thương mại (sau đây gọi tắt là Trường), bao gồm: Tổ chức phát động phong trào thi đua; danh hiệu và tiêu chuẩn danh hiệu thi đua, hình thức và tiêu chuẩn khen thưởng; thẩm quyền quyết định và đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; thủ tục và hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; hội đồng thi đua, khen thưởng; quỹ thi đua khen thưởng; quyền và nghĩa vụ của cá nhân, tập thể được khen thưởng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối tượng thi đua gồm:

- a) Viên chức, người lao động (tuyển dụng từ 10 tháng trở lên) của Trường Đại học Thương mại;
- b) Tập thể đơn vị thuộc Trường, đơn vị cấu thành đơn vị thuộc Trường và các tổ chức chính trị xã hội thuộc Trường.

2. Đối tượng khen thưởng bao gồm:

- a) Các đối tượng quy định tại khoản 1, Điều này;
- b) Các tập thể, cá nhân không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1, Điều này có thành tích xuất sắc, có công lao đóng góp cho sự nghiệp phát triển của Trường.

Điều 3. Các loại hình khen thưởng

1. Khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được là hình thức khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc hoặc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Mức độ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với tập thể, cá nhân do cấp trình khen thưởng căn cứ theo quy định xem xét, đánh giá, công nhận.

2. Khen thưởng theo đợt (hoặc chuyên đề) là khen thưởng cho tập thể, cá nhân đạt được thành tích xuất sắc sau khi kết thúc đợt thi đua do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp, Hiệu trưởng Trường phát động.

3. Khen thưởng đột xuất là khen thưởng cho tập thể, cá nhân lập được thành tích đột xuất.

Thành tích đột xuất là thành tích đạt được ngoài chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ mà tập thể, cá nhân phải đảm nhiệm.

Thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất là thành tích đột xuất đạt được ở mức độ đặc biệt xuất sắc khi dũng cảm cứu người, cứu tài sản của nhân dân, của Nhà nước hoặc trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc trong các lĩnh vực được khu vực hoặc thế giới ghi nhận.

4. Khen thưởng đối ngoại là khen thưởng cho cá nhân, tập thể người Việt Nam định cư ở nước ngoài; cá nhân, tập thể người nước ngoài có thành tích đóng góp vào công cuộc xây dựng và phát triển Trường.

Điều 4. Mục tiêu thi đua

Mục tiêu của thi đua nhằm tạo động lực động viên, thu hút, khuyến khích mọi cá nhân, tập thể phát huy truyền thống yêu nước, yêu ngành, yêu nghề, năng động, sáng tạo vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao vì mục tiêu phát triển của Trường, đơn vị và mỗi cá nhân.

Điều 5. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

1. Nguyên tắc thi đua gồm:

- a) Tự nguyện, tự giác, công khai;
- b) Đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển

2. Nguyên tắc khen thưởng gồm:

- a) Chính xác, công khai, công bằng, kịp thời;
 - b) Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không tặng nhiều hình thức khen thưởng cho một thành tích đạt được;
 - c) Bảo đảm thống nhất giữa thành tích, hình thức và đối tượng khen thưởng;
 - d) Kết hợp chặt chẽ giữa động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất.
3. Bảo đảm nguyên tắc bình đẳng giới trong thi đua, khen thưởng.

Điều 6. Yêu cầu đối với việc xét thi đua, khen thưởng

1. Không áp đặt chỉ tiêu thi đua, bảo đảm nguyên tắc tự nguyện tham gia thi đua của tập thể, cá nhân theo quy định.

2. Việc xét thi đua, khen thưởng phải căn cứ vào tiêu chuẩn, thành tích đạt được với minh chứng, sản phẩm cụ thể, thiết thực của tập thể, cá nhân.

3. Việc đánh giá, công nhận các danh hiệu thi đua và phạm vi ảnh hưởng của thành tích phải căn cứ vào kết quả đánh giá, xếp loại viên chức, người lao động, bảo đảm không quá 1/3 số lượng viên chức, người lao động được công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở", các hình thức khen thưởng cấp Bộ là viên chức quản lý cấp Trường, Phó Trường đơn vị thuộc Trường (Nếu có số dư từ 0,5 trở lên thì được làm tròn lên).

4. Đối với danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Tập thể lao động xuất sắc”, “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo”, “Cờ thi đua của Chính phủ”, Bằng khen của Bộ trưởng, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương các hạng: Tập thể, cá nhân được đề nghị xét khen thưởng phải có số phiếu đồng ý đạt tỷ lệ từ 70% trở lên trên tổng số thành viên của hội đồng thi đua khen thưởng Trường (Trường hợp vắng mặt, thành viên Hội đồng phải được Chủ tịch Hội đồng đồng ý và gửi lại phiếu bầu).

5. Đối với danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, “Anh hùng lao động”, tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng phải có số phiếu đồng ý đạt tỷ lệ 90% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng Thi đua khen thưởng Trường (Trường hợp vắng mặt, thành viên Hội đồng phải được Chủ tịch Hội đồng đồng ý và gửi lại phiếu bầu).

6. Không bình xét thi đua các cá nhân, tập thể không đăng ký thi đua hoặc đăng ký thi đua không đúng thủ tục, thời hạn.

Điều 7. Danh hiệu thi đua

1. Danh hiệu thi đua gồm:

- a) Danh hiệu thi đua đối với cá nhân;
- b) Danh hiệu thi đua đối với tập thể;

2. Các danh hiệu thi đua được xét tặng hằng năm hoặc theo đợt.

Điều 8. Hình thức khen thưởng

1. Huân chương.
2. Danh hiệu vinh dự Nhà nước.
3. Kỷ niệm chương.
4. Bằng khen.
5. Giấy khen.

Chương II

TỔ CHỨC THI ĐUA, DANH HIỆU VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Mục 1

HÌNH THỨC, NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM TRONG PHÁT ĐỘNG, TỔ CHỨC TRIỂN KHAI PHONG TRÀO THI ĐUA

Điều 9. Hình thức, phạm vi tổ chức thi đua

1. Hình thức tổ chức thi đua gồm:

a) Thi đua thường xuyên là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động, nhằm thực hiện tốt công việc hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hằng năm của đơn vị, của Trường. Đối tượng thi đua thường xuyên là các cá nhân trong một tập thể, các tập thể trong cùng Trường hoặc giữa Trường với các cơ quan, tổ chức, đơn vị có chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc tương đồng nhau.

Việc tổ chức phong trào thi đua thường xuyên phải xác định rõ mục đích, yêu cầu, mục tiêu, các chỉ tiêu cụ thể và được triển khai thực hiện tại Trường hoặc theo cụm, khối thi đua để phát động phong trào thi đua, ký kết giao ước thi đua. Kết thúc năm học, Hiệu trưởng, trưởng các cụm, khối thi đua tiến hành tổng kết và bình xét các danh hiệu thi đua;

b) Thi đua theo theo đợt, chuyên đề là hình thức thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm hoặc một lĩnh vực cần tập trung được xác định trong khoảng thời gian nhất định để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của Trường. Chỉ phát động thi đua theo đợt khi đã xác định rõ thời gian mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu, nội dung và giải pháp.

2. Phạm vi thi đua gồm:

- a) Toàn quốc;
- b) Bộ, ban, ngành, tỉnh;
- c) Cụm, khối thi đua do Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Trung ương, bộ, ban, ngành, tỉnh tổ chức;
- d) Trường, đơn vị thuộc Trường và đơn vị cấu thành, tổ chức chính trị xã hội thuộc Trường.

Điều 10. Nội dung tổ chức phong trào thi đua

Hiệu trưởng, trưởng các đơn vị, tổ chức thuộc Trường có trách nhiệm triển khai tổ chức phong trào thi đua trong phạm vi quản lý theo một số nội dung sau:

1. Tổ chức phong trào thi đua gắn với nhiệm vụ chính trị của Trường, đơn vị, tổ chức. Phong trào thi đua phải có chủ đề, tên gọi dễ nhớ, dễ hiểu, có chỉ tiêu, nội dung, kế hoạch, phương pháp thi đua cụ thể, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng tham gia của tập thể, cá nhân.

2. Triển khai nhiều biện pháp tuyên truyền, vận động viên chức và người lao động tham gia. Thường xuyên đôn đốc, theo dõi quá trình tổ chức thực hiện; chú trọng công tác chỉ đạo điểm, hướng dẫn, kiểm tra đối với phong trào thi đua có thời gian dài; phát hiện nhân tố mới, điển hình tiên tiến để tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng. Sơ kết, tổng kết khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong phong trào thi đua. Tăng cường phổ biến các sáng kiến, kinh nghiệm, cách làm hay, hiệu quả để mọi người học tập.

3. Tổng kết phong trào thi đua phải đánh giá đúng kết quả, hiệu quả, tác dụng; tồn tại, hạn chế và nguyên nhân; đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm trong việc tổ chức phong trào thi đua. Dân chủ, khách quan công khai bình xét, công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc.

Điều 11. Trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân trong phát động, tổ chức triển khai phong trào thi đua

1. Hiệu trưởng chủ trì, phối hợp với tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội Cựu chiến binh tổ chức phát động, chỉ đạo tổ chức triển khai phong trào thi đua trong phạm vi quản lý; chủ động phát hiện, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xứng đáng để khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng; tuyên truyền, tôn vinh các điển hình tiên tiến và tạo điều kiện để tập thể, cá nhân được khen thưởng huân chương, danh hiệu vinh dự Nhà nước, danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” được trao đổi, giao lưu, phổ biến kinh nghiệm, nhân rộng những sáng kiến, mô hình hay, cách làm hiệu quả.

2. Hội đồng thi đua, khen thưởng Trường có trách nhiệm tham mưu cho Hiệu trưởng tổ chức phát động, chỉ đạo và kiểm tra, giám sát phong trào thi đua trong phạm vi toàn Trường.

3. Phòng Tổ chức nhân sự căn cứ vào nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể của kế hoạch công tác hằng năm, 5 năm và nhiệm vụ chính trị được giao của Trường để tham mưu, đề xuất với Đảng ủy, Ban giám hiệu về chủ trương, nội dung, chương trình, kế hoạch, biện pháp thi đua; đặc biệt coi trọng công tác tuyên truyền, vận động các tập thể, cá nhân tham gia phong trào thi đua; chủ động phối hợp với các đơn vị, tổ chức thuộc Trường trong việc hướng dẫn, tổ chức các phong trào thi đua và kiểm tra việc thực hiện; tham mưu sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến; đề xuất khen thưởng và các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng.

4. Phòng Đối ngoại và truyền thông phối hợp các đơn vị thuộc Trường và các tổ chức chính trị - xã hội trong Trường, có trách nhiệm phản ánh đúng kết quả của phong trào thi đua và công tác khen thưởng; thường xuyên tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng; phát hiện các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua; biểu dương, tôn vinh, nêu gương các điển hình tiên tiến, người tốt, việc tốt; đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng.

5. Trường các đơn vị thuộc Trường phối kết hợp với công đoàn, đoàn thanh niên của đơn vị, căn cứ nội dung phong trào thi đua do Hiệu trưởng phát động, tổ chức thực hiện kế hoạch thi đua thường xuyên, theo đợt hoặc theo chuyên đề, tổ chức phát động phong trào thi đua đối với cá nhân, tập thể thuộc phạm vi quản lý.

Mục 2

DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 12. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân

1. Chiến sĩ thi đua toàn quốc;
2. Chiến sĩ thi đua cấp Bộ;
3. Chiến sĩ thi đua cơ sở;
4. Lao động tiên tiến.

Điều 13. Danh hiệu thi đua đối với tập thể

1. Cờ thi đua của Chính phủ;
2. Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
3. Tập thể lao động xuất sắc;
4. Tập thể lao động tiên tiến.

Điều 14. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Có thành tích tiêu biểu xuất sắc được lựa chọn trong số những cá nhân có hai lần liên tục được tặng thưởng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh”.

2. Có sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học đã được nghiệm thu áp dụng thực tiễn đạt hiệu quả và có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

Việc công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, công nhận.

Điều 15. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”

Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân có ba lần liên tục được tặng thưởng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

2. Có sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học được nghiệm thu áp dụng thực tiễn đạt hiệu quả và có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ban, ngành, tỉnh.

Sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, công nhận.

Điều 16. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét tặng hằng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

2. Có sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được cơ sở công nhận hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học đã nghiệm thu được áp dụng.

3. Tỷ lệ cá nhân được công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

Điều 17. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng theo năm học cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

b) Có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua.

2. Cá nhân có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của nhân dân dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế cấp huyện hoặc tương đương trở lên thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

3. Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng và của Trường thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại Trường để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng và của Trường, có kết quả học tập từ loại khá

trở lên (Học tập đúng tiến độ và có báo cáo kết quả học tập theo quy định) thì được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

4. Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

5. Đối với cá nhân chuyển công tác, cơ quan, tổ chức, đơn vị mới có trách nhiệm bình xét, tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” (trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên, phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ).

Trường hợp cá nhân được Trường điều động, biệt phái đến cơ quan, tổ chức, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” do Trường xem xét quyết định và được cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái xác nhận.

6. Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với các cá nhân mới tuyển dụng dưới 10 tháng; bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

Điều 18. Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”

1. “Cờ thi đua của Chính phủ” được xét tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc, có mô hình mới; hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm, là tập thể tiêu biểu trong số các tập thể dẫn đầu cụm, khối thi đua của bộ. Số lượng tập thể được xét, đề nghị tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” không quá 20% tổng số tập thể đạt tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua cấp Bộ.

b) Nội bộ đoàn kết, đi đầu trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

2. “Cờ thi đua của Chính phủ” được xét tặng cho tập thể dẫn đầu Cụm, Khối thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương tổ chức.

3. “Cờ thi đua của Chính phủ” được xét tặng cho tập thể dẫn đầu phong trào thi đua do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động khi sơ kết, tổng kết 05 năm.

Điều 19. Danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo”

Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo được xét tặng hằng năm khi kết thúc năm học cho tập thể tiêu biểu xuất sắc nhất và được bình xét dẫn đầu các khối, cụm thi đua như sau:

1. Tập thể Trường thuộc khối, cụm thi đua do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định: Khối, cụm thi đua bình xét 01 tập thể tiêu biểu xuất sắc nhất, dẫn đầu khối, cụm để đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo xét, công nhận Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Các tập thể thuộc Trường chia thành hai khối cụm thi đua:

Cụm 1: Khối giảng dạy (Bao gồm các khoa, viện Đào tạo quốc tế và các bộ môn thuộc Trường).

Cụm 2: Khối quản lý giáo dục (Bao gồm các đơn vị còn lại thuộc Trường).

Hội đồng thi đua, khen thưởng Trường bình xét 01 tập thể tiêu biểu, xuất sắc nhất dẫn đầu mỗi cụm thi đua đề nghị Bộ trưởng xét, tặng Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm học; thành tích tập thể thực sự tiêu biểu, xuất sắc của khối cụm;
- Có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác thuộc Trường học tập;
- Nội bộ đoàn kết, tích cực đổi mới quản lý, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

Điều 20. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” xét tặng cho tập thể tiêu biểu xuất sắc được lựa chọn trong số những Tập thể lao động tiên tiến và đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, vượt chỉ tiêu, kế hoạch công việc Trường giao, đảm bảo chất lượng, tiến độ; thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước và Trường.
2. Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả.
3. Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến.
4. Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.
5. Có cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.
6. Danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc xét tặng cho các đơn vị thuộc Trường đủ điều kiện và tập thể Trường.

Điều 21. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” xét tặng cho tập thể tiêu biểu được lựa chọn trong số các tập thể hoàn thành nhiệm vụ và đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch được giao.
2. Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả.
3. Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên (bao gồm kỷ luật đảng, chính quyền, đoàn thể).
4. Xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, phục vụ, cán bộ giảng dạy có chất lượng và đồng bộ. Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Nội quy, quy chế của Trường. Tổ chức quản lý đơn vị có nề nếp, xây dựng tập thể đoàn kết vững mạnh, làm tốt công tác khen thưởng và công tác đoàn thể.
5. Quản lý, khai thác cơ sở vật chất có hiệu quả đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học, quản lý phục vụ đào tạo.

Chương III
HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Mục 1

HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG HUÂN CHƯƠNG

Điều 22. Huân chương

Huân chương gồm:

1. “Huân chương Sao vàng”.
2. “Huân chương Hồ Chí Minh”.
3. “Huân chương Độc lập” hạng Nhất, hạng Nhì, hạng Ba.
4. “Huân chương Lao động” hạng Nhất, hạng Nhì, hạng Ba.
5. “Huân chương đại đoàn kết dân tộc”.
6. “Huân chương dũng cảm”.

Điều 23. “Huân chương Sao vàng”

“Huân chương Sao vàng” để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có công lao to lớn, đặc biệt xuất sắc đối với đất nước ở một trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội, văn học, nghệ thuật, khoa học, công nghệ, quốc phòng, an ninh, ngoại giao hoặc các lĩnh vực khác.

Điều 24. “Huân chương Hồ Chí Minh”

“Huân chương Hồ Chí Minh” để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có công lao to lớn, có nhiều thành tích xuất sắc ở một trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội, văn học, nghệ thuật, khoa học, công nghệ, quốc phòng, an ninh, ngoại giao hoặc các lĩnh vực khác.

Điều 25. “Huân chương Độc lập” hạng nhất

1. “Huân chương Độc lập” hạng nhất để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc trong sự nghiệp cách mạng của Đảng và của dân tộc, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc ở một trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội, văn học, nghệ thuật, khoa học, công nghệ, quốc phòng, an ninh, ngoại giao hoặc lĩnh vực khác được Nhà nước công nhận.

2. “Huân chương Độc lập” hạng nhất để tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng thưởng “Huân chương Độc lập” hạng nhì và 10 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 03 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và **01 lần được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”** hoặc có 03 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương;

b) Nội bộ đoàn kết, tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

Điều 26. “Huân chương Độc lập” hạng nhì

1. “Huân chương Độc lập” hạng nhì để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có nhiều thành tích xuất sắc trong sự nghiệp cách mạng của Đảng và của dân tộc, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc ở một trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội, văn học, nghệ thuật, khoa học, công nghệ, quốc phòng, an ninh, ngoại giao hoặc lĩnh vực khác, được cấp có thẩm quyền công nhận, đề nghị.

2. “Huân chương Độc lập” hạng nhì để tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng thưởng “Huân chương Độc lập” hạng ba và 10 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 01 lần được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh đoàn thể trung ương hoặc có 02 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 01 lần được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh đoàn thể trung ương;

b) Nội bộ đoàn kết, tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

Điều 27. “Huân chương Độc lập” hạng ba

1. “Huân chương Độc lập” hạng ba để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có thành tích xuất sắc trong sự nghiệp cách mạng của Đảng và của dân tộc, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc ở một trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội, văn học, nghệ thuật, khoa học, công nghệ, quốc phòng, an ninh, ngoại giao hoặc lĩnh vực khác được cấp có thẩm quyền công nhận, đề nghị.

2. “Huân chương Độc lập” hạng ba để tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng nhất, 10 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” hoặc có 02 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương;

b) Nội bộ đoàn kết, tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh;

c) Có quá trình xây dựng và phát triển từ 30 năm trở lên.

Điều 28. “Huân chương Lao động” hạng nhất

1. “Huân chương Lao động” hạng nhất để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng nhì và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 04 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

b) Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, học tập, công tác có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất, được giải thưởng cao ở khu vực hoặc thế giới;

c) Có phát minh, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

d) Có công trình khoa học hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu cấp nhà nước được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận.

2. “Huân chương Lao động” hạng nhất để tặng cho tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và phổ biến học tập nêu gương toàn quốc được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

b) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng nhì và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 04 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 03 lần được tặng Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

Điều 29. “Huân chương Lao động” hạng nhì

1. “Huân chương Lao động” hạng nhì để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng ba và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 03 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

b) Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, học tập, công tác có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất được giải thưởng cao ở khu vực hoặc thế giới;

c) Có phát minh, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

d) Có công trình khoa học hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận.

2. “Huân chương Lao động” hạng nhì để tặng cho tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

b) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng ba và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 03 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 02 lần được tặng Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

Điều 30. “Huân chương Lao động” hạng ba

1. “Huân chương Lao động” hạng ba để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng thưởng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

b) Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, học tập, công tác có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất được giải thưởng cao ở khu vực hoặc thế giới;

c) Có phát minh, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

d) Có công trình khoa học hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu trong lĩnh vực thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận.

2. “Huân chương Lao động” hạng ba để tặng cho tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

b) Có quá trình xây dựng, phát triển từ 10 năm trở lên, trong thời gian đó đã được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong đó có 02 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 01 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành,

tin, đoàn thể trung ương và 01 Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 02 lần được tặng Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

Điều 31. “Huân chương Đại đoàn kết dân tộc”

“Huân chương Đại đoàn kết dân tộc” để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân là trí thức, người dân tộc thiểu số có thành tích xứng đáng trong việc vận động, xây dựng khối Đại đoàn kết toàn dân tộc được Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam công nhận, đề nghị.

Điều 32. “Huân chương Dũng cảm”

“Huân chương Dũng cảm” để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có hành động dũng cảm trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của nhân dân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

1. Có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của nhân dân khi gặp hỏa hoạn, thiên tai, tai nạn, thảm họa; dũng cảm bảo vệ tài sản của Nhà nước, tính mạng và tài sản của công dân trước tội phạm hoặc dũng cảm xung phong vào những nơi nguy hiểm do dịch bệnh gây ra nhằm bảo vệ tính mạng của nhân dân; thành tích đạt được có tác dụng động viên, giáo dục, nêu gương sáng trong phạm vi tỉnh, thành phố, khu vực trở lên.

2. Đã hy sinh anh dũng trong khi cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của nhân dân, được nhân dân kính phục, nêu gương, học tập.

Mục 2

DANH HIỆU VINH DỰ NHÀ NƯỚC

Điều 33. Danh hiệu vinh dự Nhà nước

1. Danh hiệu vinh dự Nhà nước để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân, tặng cho tập thể có những đóng góp đặc biệt xuất sắc vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Danh hiệu vinh dự Nhà nước gồm:

- a) “Anh hùng Lao động”;
- b) “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú”;

Điều 34. Danh hiệu “Anh hùng Lao động”

1. Danh hiệu “Anh hùng Lao động” để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Tuyệt đối trung thành với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, có tinh thần lao động sáng tạo, đạt năng suất lao động, chất lượng và hiệu quả, lập được thành tích đặc biệt xuất sắc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh;

b) Đóng góp quan trọng vào sự phát triển của đơn vị, địa phương, ngành và đất nước trong thời gian từ 10 năm trở lên, được tập thể suy tôn;

c) Có nhiều thành tích trong công tác nghiên cứu và ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công nghệ mới, có sáng kiến, giải pháp, công trình nghiên cứu khoa học, tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị đặc biệt mang lại hiệu quả cao trong phạm vi toàn quốc;

d) Có công lớn trong việc bồi dưỡng, đào tạo cho đồng nghiệp và thế hệ trẻ, trong việc hướng dẫn kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, kinh nghiệm sản xuất, kinh doanh;

đ) Chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có bản lĩnh chính trị vững vàng, có tinh thần trách nhiệm cao, nỗ lực, vượt khó, tận tụy với công việc; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống lành mạnh, nêu cao tinh thần đoàn kết, hợp tác; là tấm gương mẫu mực về mọi mặt.

2. Danh hiệu “Anh hùng Lao động” để tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động sáng tạo vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, trung thành với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa;

b) Là tập thể tiêu biểu dẫn đầu toàn quốc về năng suất, chất lượng, hiệu quả, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, ngành và đất nước trong thời gian từ 10 năm trở lên;

c) Dẫn đầu toàn quốc trong việc đổi mới công nghệ, có nhiều thành tích trong việc ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, trong phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật và bảo vệ môi trường sinh thái;

d) Dẫn đầu trong việc đào tạo, bồi dưỡng trình độ về mọi mặt cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; là điển hình về công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để các tập thể khác noi theo;

đ) Dẫn đầu trong việc triển khai và thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, bảo đảm tốt quyền lợi của người lao động, quản lý tốt nguồn vốn, tài sản, bảo đảm tuyệt đối an toàn về người và tài sản;

Điều 35. Danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú”

1. Đối tượng được xét tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú” gồm nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

2. Danh hiệu “Nhà giáo nhân dân” được xét tặng cho đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này đã được phong tặng danh hiệu “Nhà giáo ưu tú” từ 06 năm trở lên và đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Trung thành với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa;

b) Có phẩm chất đạo đức tốt, tận tụy với nghề, thương yêu người học, có tài năng sư phạm xuất sắc, có công lớn trong sự nghiệp giáo dục, có ảnh hưởng rộng rãi trong ngành và trong xã hội, được người học, đồng nghiệp và nhân dân kính trọng;

c) Có thời gian trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy từ 20 năm trở lên; đối với cán bộ quản lý giáo dục thì phải có thời gian công tác trong ngành từ 25 năm trở lên trong đó có 15 năm trở lên trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy.

3. Danh hiệu “Nhà giáo ưu tú” được xét tặng cho đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Trung thành với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa;

b) Có phẩm chất đạo đức tốt, tận tụy với nghề, thương yêu người học, có tài năng sư phạm, có công trong sự nghiệp giáo dục, được người học, đồng nghiệp và nhân dân kính trọng;

c) Có thời gian trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy từ 15 năm trở lên; đối với cán bộ quản lý giáo dục thì phải có thời gian công tác trong ngành từ 20 năm trở lên trong đó có 10 năm trở lên trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy.

4. Danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú” được xét và công bố 03 năm một lần vào dịp kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20 tháng 11.

5. Chính phủ quy định chi tiết việc xét tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú”.

Mục 3

HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG KỶ NIỆM CHƯƠNG

Điều 36. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”

Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” là hình thức khen thưởng của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng một lần cho cá nhân được Trường xác nhận đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

1. Có thời gian công tác trong ngành Giáo dục đủ 20 năm trở lên. Trường hợp cá nhân đang công tác được cử đi học hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự, sau đó tiếp tục nhận công tác trong ngành Giáo dục thì thời gian đi học hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự được tính là thời gian công tác trong ngành Giáo dục để xét tặng Kỷ niệm chương. Cá nhân có đủ thời gian công tác nhưng bị kỷ luật từ mức khiển trách đến dưới mức buộc thôi việc chỉ được xét tặng Kỷ niệm chương sau 02 năm, tính từ thời điểm hết thời hạn chịu kỷ luật; thời gian chịu kỷ luật không được tính để xét tặng Kỷ niệm chương;

2. Cá nhân đang công tác tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các huyện nghèo được áp dụng hướng chính sách như quy định đối với vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được xét tặng sớm hơn so với thời gian quy định tại khoản 1 Điều này là 05 năm.

Mục 4

HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

BẢNG KHEN, GIẤY KHEN

Điều 37. Bảng khen, giấy khen

1. Bảng khen gồm:

a) “Bảng khen của Thủ tướng Chính phủ”

b) Bảng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

2. Giấy khen của Hiệu trưởng

Điều 38. “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”

1. “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” để tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng thi đua, khen thưởng trung ương hoặc bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương phát động khi sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương;

c) Đã được tặng bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 05 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp Trường hoặc mưu trí, dũng cảm, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, trong thời gian đó có 05 lần được tặng giấy khen trở lên.

2. “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng thi đua, khen thưởng trung ương hoặc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương phát động khi sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

b) Lập được thành tích đột xuất, thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương;

c) Đã được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 02 lần được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

Điều 39. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

1. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng cho cá nhân có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích tiêu biểu, xuất sắc, được bình xét trong thực hiện phong trào thi đua do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động;

b) Có 02 năm liên tục được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến cấp Trường được công nhận hoặc trong 05 năm trước khi nghỉ theo chế độ bảo hiểm xã hội hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, chưa được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen;

c) Lập được nhiều thành tích có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc có nghĩa cử cao đẹp, hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của nhân dân, của Nhà nước, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, địch họa, dịch bệnh, đấu tranh với những hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội, có tác dụng nêu gương và được đơn vị, địa phương ghi nhận, tôn vinh;

d) Có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện, khởi nghiệp; có sáng kiến, giải pháp trong nghiên cứu khoa học; vượt khó, vươn lên học giỏi; tham gia có hiệu quả các hoạt động tình nguyện, thiện nguyện vì cộng đồng được cơ quan quản lý trực tiếp xác nhận;

đ) Có nhiều đóng góp, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho ngành Giáo dục, được cơ quan quản lý trực tiếp và đơn vị thụ hưởng xác nhận;

e) Có thời gian công tác từ 05 năm trở lên; có thành tích xuất sắc, đóng góp cho sự phát triển của đơn vị được ghi nhận nhân dịp kỷ niệm thành lập vào năm tròn.

2. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo được xét tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích tiêu biểu, xuất sắc được bình xét trong thực hiện phong trào thi đua do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động;

b) Có 02 năm liên tục được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc";

c) Có thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc có thành tích xuất sắc trong việc cứu người, cứu tài sản của nhân dân, của Nhà nước, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch họa, dịch bệnh ở đơn vị, địa phương;

d) Có nhiều đóng góp, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho ngành Giáo dục, được cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp và đơn vị thụ hưởng xác nhận;

đ) Có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong quá trình xây dựng và phát triển đơn vị, nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập vào năm tròn.

Điều 40. Giấy khen của Hiệu trưởng

1. Đối với cá nhân

Giấy khen của Hiệu trưởng để tặng cho cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua;

b) Lập được thành tích đột xuất;

c) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao và đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" trở lên.

2. Đối với tập thể

Giấy khen của Hiệu trưởng để tặng cho tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua;

b) Lập được thành tích đột xuất;

c) Đạt danh hiệu "Tập thể Lao động tiên tiến"; nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3. Việc tặng thưởng Giấy khen được tiến hành thường xuyên, kịp thời cho các cá nhân, tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ ngay sau khi kết thúc năm học hoặc kết thúc đợt thi đua ngắn ngày, đợt thi đua theo chuyên đề và do Hiệu trưởng xem xét, quyết định.

Chương IV

THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH, TRAO TẶNG, THỦ TỤC, HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CÁC DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Mục 1

THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH VÀ TRAO TẶNG

Điều 41. Thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ ra quyết định: Huân chương Lao động, Huân chương Độc lập, Huân chương Hồ Chí Minh, Cờ thi đua của Chính phủ, Danh hiệu Anh hùng Lao động, Chiến sĩ thi đua toàn quốc, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước khác.

2. Các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Bộ do Bộ trưởng ra quyết định: Tập thể lao động xuất sắc; Cờ thi đua cấp Bộ; Chiến sĩ thi đua cấp Bộ; Bằng khen của Bộ trưởng, Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp giáo dục và các hình thức khen thưởng cấp Bộ khác.

3. Các danh hiệu thi đua, khen thưởng cấp Trường do Hiệu trưởng ra quyết định: Công nhận Tập thể, cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến, cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, Giấy khen của Hiệu trưởng và các hình thức khen thưởng cấp Trường khác.

Điều 42. Tổ chức trao tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

1. Hiệu trưởng trao tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, Lao động tiên tiến, Giấy khen cho cá nhân, tập thể thuộc Trường.

2. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức trao tặng hoặc ủy quyền cho Hiệu trưởng trao tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Danh hiệu Anh hùng Lao động, “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”, các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cấp Nhà nước: “Cờ thi đua của Chính phủ”, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Chiến sĩ thi đua toàn quốc, sau khi nhận được thông báo Quyết định khen thưởng của Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng Bộ, Hiệu trưởng lập kế hoạch tổ chức đón nhận, trình Bộ trưởng. Sau khi có ý kiến chỉ đạo của Bộ trưởng, đơn vị chuyên trách công tác thi đua, khen thưởng của Bộ phối hợp với Trường tổ chức trao tặng.

4. Nghi thức trao tặng và đón nhận Danh hiệu vinh dự nhà nước, Giải thưởng Nhà nước, Huân chương, Huy chương, “Cờ thi đua của Chính phủ”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 145/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ.

Mục 2

THỦ TỤC, HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ

Điều 43. Thủ tục bình xét các danh hiệu thi đua, khen thưởng

1. Thi đua, khen thưởng thường xuyên

a) Thời gian tổ chức xét:

Căn cứ kết quả tổng kết năm học, đánh giá, xếp loại đối với đơn vị, viên chức và người lao động, Trường tổ chức bình xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trước ngày 30 tháng 6 hằng năm.

Trường hợp đặc biệt phải điều chỉnh lịch tổng kết năm học, Hiệu trưởng xem xét quyết định thời điểm tổ chức bình xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

b) Thủ tục bình xét:

* Thủ tục xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng, gồm 5 bước:

- Bước 1. Trường ban hành kế hoạch tổng kết đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức, người lao động và bình xét các danh hiệu thi đua, khen thưởng năm học.

- Bước 2. Căn cứ kết quả đánh giá, xếp loại viên chức, người lao động và tiêu chuẩn danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, tập thể, cá nhân kê khai báo cáo tự đánh giá, báo cáo thành tích đề nghị danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng. Đơn vị tổ chức họp xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và nộp hồ sơ về thư ký Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trường. Thủ tục xét thi đua, khen thưởng như sau:

Đối với các đơn vị có đơn vị cấu thành:

- Trường đơn vị cấu thành đơn vị thuộc Trường tổ chức họp toàn thể đơn vị cấu thành (Tối thiểu 2/3 số thành viên tham dự), thực hiện bình xét, bỏ phiếu kín đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân; lập danh sách tập thể, cá nhân đạt đủ số phiếu theo quy định đề nghị Hội đồng Thi đua, khen thưởng đơn vị xem xét.

- Trên cơ sở đề nghị của đơn vị cấu thành, Hội đồng Thi đua, khen thưởng đơn vị tổ chức họp, bình xét, bỏ phiếu kín đối với danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân trong đơn vị (đảm bảo số thành viên dự họp tối thiểu 2/3 tổng số thành viên Hội đồng). Tập thể, cá nhân đạt đủ số phiếu đồng ý theo quy định được Trường đơn vị và chủ tịch công đoàn đơn vị lập danh sách đề nghị Hội đồng Thi đua khen thưởng Trường xem xét.

Đối với các đơn vị không có đơn vị cấu thành:

Trường đơn vị tổ chức họp toàn thể đơn vị (Tối thiểu 2/3 số thành viên đơn vị), thực hiện bình xét, bỏ phiếu kín đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân trong đơn vị. Tập thể, cá nhân đạt đủ số phiếu đồng ý theo quy định được Trường đơn vị và tổ trưởng công đoàn đơn vị lập danh sách đề nghị Hội đồng Thi đua khen thưởng Trường xem xét.

- Bước 3. Thư ký Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trường thu hồ sơ họp xét thi đua khen thưởng của các đơn vị, tổng hợp kết quả báo cáo Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trường.

- Bước 4. Hội đồng Hội đồng Thi đua khen thưởng Trường họp, bình xét và bỏ phiếu đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân trong Trường.

- Bước 5. Công bố kết quả trên mạng LAN và ban hành quyết định công nhận kết quả đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng năm học.

2. Khen thưởng theo đợt, chuyên đề và đợt xuất

a) Khen thưởng theo đợt, theo chuyên đề: Trên cơ sở hướng dẫn về đối tượng, tiêu chuẩn và hình thức khen thưởng, các đơn vị thuộc Trường tổng hợp báo cáo thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trường đề nghị khen thưởng.

b) Khen thưởng đợt xuất: Căn cứ vào thành tích lập được, các tập thể, cá nhân tóm tắt trích ngang thành tích, gửi về phòng Tổ chức nhân sự để tổng hợp, báo cáo thường trực Hội đồng Thi đua khen thưởng hoặc Hội đồng Thi đua khen thưởng Trường xem xét, kết luận và đề nghị Hiệu trưởng khen thưởng.

c) Hồ sơ đề nghị xét tặng các danh hiệu thi đua, khen thưởng theo đợt, theo chuyên đề và đợt xuất cần được hoàn thành và gửi về phòng Tổ chức nhân sự ngay sau khi tổng kết đợt thi đua, chuyên đề thi đua hoặc ngay sau khi cá nhân, tập thể lập được thành tích xuất sắc đợt xuất.

Điều 44. Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng

1. Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng phải bám sát tiêu chuẩn đề nghị, bảo đảm nội dung và hình thức của báo cáo phải phù hợp với từng hình thức khen thưởng;

2. Tập thể, cá nhân được trình khen theo tiêu chuẩn nào thì báo cáo thành tích theo tiêu chuẩn đó; hồ sơ đề nghị khen thưởng phải phù hợp với hình thức khen thưởng. Báo cáo phải có đủ căn cứ để đối chiếu với các tiêu chuẩn quy định của Luật Thi đua, khen thưởng, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng số 39/2013/QH13 ngày 16/11/2013; Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Thông tư số 21/2020/TT-BGD&ĐT ngày 21/7/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy định này.

3. Báo cáo thành tích của các tập thể và cá nhân (là viên chức quản lý) làm rõ các giải pháp quản lý hiệu quả; thể hiện vai trò của cá nhân trong công tác xây dựng Đảng, đoàn thể và trách nhiệm trong việc chăm lo tới đời sống viên chức, người lao động trong đơn vị.

Điều 45. Sáng kiến và đề tài khoa học, đề án khoa học sử dụng trong bình xét thi đua, khen thưởng

1. Các sáng kiến của cá nhân được công nhận phải phù hợp quy định của Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ "Ban hành Điều lệ Sáng kiến", Thông tư số 18/2013/TT-BKHHCN ngày 01 tháng 8 năm 2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 13/2012/NĐ-CP của Chính phủ và Quyết định 1721/QĐ-ĐHTM ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại ban hành quy định "Quản lý hoạt động đăng ký, xét duyệt và công nhận sáng kiến trong Trường Đại học Thương mại".

2. Sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học sử dụng trong bình xét thi đua, khen thưởng phải được nghiệm thu, công nhận theo quy định trong giai đoạn báo cáo thành tích tương ứng với tiêu chuẩn danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đang bình xét.

Điều 46. Hồ sơ đề nghị xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Hồ sơ đề nghị xét danh hiệu thi đua, khen thưởng cấp Trường

a) Đối với các đơn vị có đơn vị cấu thành:

- Phiếu đánh giá, xếp loại chất lượng đơn vị, viên chức, người lao động của đơn vị (Mẫu theo Quy định đánh giá, xếp loại chất lượng đối với đơn vị, viên chức và người lao động trong Trường Đại học Thương mại).

- Biên bản họp Hội đồng Thi đua, khen thưởng cơ sở. (Mẫu quy định tại Kế hoạch tổng kết năm học hằng năm).

- Biên bản kiểm phiếu bầu tại Hội đồng Thi đua, khen thưởng cơ sở (Mẫu quy định tại Kế hoạch tổng kết năm học hằng năm).

- Bảng tổng hợp kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng và bình xét thi đua, khen thưởng năm học của đơn vị (Mẫu quy định tại Kế hoạch tổng kết năm học hằng năm).

b) Đối với các đơn vị không có đơn vị cấu thành:

- Phiếu đánh giá, xếp loại chất lượng đơn vị, viên chức, người lao động của đơn vị (Mẫu theo quy định đánh giá, xếp loại chất lượng đối với đơn vị, viên chức và người lao động trong Trường Đại học Thương mại).

- Biên bản Hội nghị đơn vị tổng kết năm học (Mẫu quy định tại Kế hoạch tổng kết năm học hằng năm)

- Biên bản kiểm phiếu bầu tại Hội nghị đơn vị (Mẫu quy định tại Kế hoạch tổng kết năm học hằng năm)

- Bảng tổng hợp kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng và bình xét thi đua, khen thưởng năm học của của Hội nghị đơn vị (Mẫu quy định tại Kế hoạch tổng kết năm học hằng năm)

c) Hồ sơ đề nghị khen thưởng thành tích đột xuất cấp Trường (nếu có)

- Tờ trình đề nghị của Trường đơn vị;

- Bản tóm tắt thành tích của đơn vị quản lý trực tiếp ghi rõ hành động, thành tích để đề nghị khen thưởng.

2. Hồ sơ đề nghị các danh hiệu thi đua, khen thưởng cấp Bộ và cấp Nhà nước

a) Danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc: (01 bộ)

- Báo cáo thành tích đề nghị công nhận danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc" (Phụ lục 01).

- Trích ngang tóm tắt thành tích kèm theo báo cáo "Tập thể Lao động xuất sắc" (Phụ lục 01) theo Mẫu quy định tại Kế hoạch tổng kết năm học hằng năm.

b) Danh hiệu Cờ Thi đua của Bộ: (01 bộ)

- Báo cáo thành tích đề nghị công nhận danh hiệu "Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo" (Phụ lục 01).

- Trích ngang tóm tắt thành tích kèm theo báo cáo “Cờ thi đua của Bộ” (Phụ lục 01) theo Mẫu quy định tại Kế hoạch tổng kết năm học hằng năm.

c) Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ: (01 bộ)

- Báo cáo thành tích đề nghị công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ” (Phụ lục 02).

- Trích ngang tóm tắt thành tích kèm theo báo cáo “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ” (Phụ lục 02) theo Mẫu quy định tại Kế hoạch tổng kết năm học hằng năm.

d) Bảng khen Bộ trưởng: (Tập thể 01 bộ, cá nhân 01 bộ)

- Báo cáo thành tích đề nghị tặng “Bảng khen Bộ trưởng” của Tập thể (Phụ lục 01).

- Trích ngang tóm tắt thành tích tập thể kèm theo báo cáo “Bảng khen Bộ trưởng” (Phụ lục 01) theo Mẫu quy định tại Kế hoạch tổng kết năm học hằng năm.

- Báo cáo thành tích đề nghị tặng “Bảng khen Bộ trưởng” của cá nhân (Phụ lục 02).

- Trích ngang tóm tắt thành tích kèm theo báo cáo “Bảng khen Bộ trưởng” (Phụ lục 02) theo Mẫu quy định tại Kế hoạch tổng kết năm học hằng năm.

đ) Kỷ niệm chương và Huy chương: (01 bộ)

Báo cáo trích ngang tóm tắt thành tích đề nghị tặng “Kỷ niệm chương” cá nhân (Mẫu Phụ lục số 05 quy định tại Thông tư 14/2019/TT-BNV ngày 15/11/2019).

e) Danh hiệu Cờ thi đua Chính phủ: (01 bộ)

- Báo cáo thành tích đề nghị công nhận danh hiệu “Cờ thi đua Chính phủ” (Phụ lục 01).

- Trích ngang tóm tắt thành tích kèm theo báo cáo “Cờ thi đua Chính phủ” (Phụ lục 01) theo Mẫu quy định tại Kế hoạch tổng kết năm học hằng năm.

g) Danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc: (01 bộ)

- Báo cáo thành tích đề nghị công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” của cá nhân (Phụ lục 02).

- Trích ngang tóm tắt thành tích kèm theo báo cáo “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” (Phụ lục 02) theo Mẫu quy định tại Kế hoạch tổng kết năm học hằng năm.

h) Bảng khen Chính phủ: (Tập thể 01 bộ, cá nhân 01 bộ)

- Báo cáo thành tích đề nghị tặng “Bảng khen Chính phủ” tập thể (Phụ lục 01).

- Trích ngang tóm tắt thành tích kèm theo báo cáo “Bảng khen Chính phủ” tập thể (Phụ lục 01) theo Mẫu quy định tại Kế hoạch tổng kết năm học hằng năm.

- Báo cáo thành tích đề nghị tặng “Bảng khen Chính phủ” cá nhân (Phụ lục 02).

- Trích ngang tóm tắt thành tích kèm theo báo cáo “Bảng khen Chính phủ” cá nhân (Phụ lục 02) theo Mẫu quy định tại Kế hoạch tổng kết năm học hằng năm.

i) Huân chương các loại (Tập thể 01 bộ, cá nhân 01 bộ)

- Báo cáo thành tích đề nghị tặng “Huân chương các loại” tập thể (Tập thể theo Phụ lục 01, cá nhân theo Phụ lục 02).

- Trích ngang tóm tắt thành tích tập thể, cá nhân kèm theo báo cáo “Huân chương các loại”, theo Mẫu quy định tại Kế hoạch tổng kết năm học hằng năm.

Điều 47. Cấp trình khen thưởng

Trường giao cho phòng Tổ chức nhân sự (Bộ phận chuyên trách công tác Thi đua, khen thưởng) hoàn thiện và nộp hồ sơ về Bộ Giáo dục và Đào tạo, hồ sơ gồm có:

1. Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị các danh hiệu thi đua, khen thưởng của tập thể, cá nhân đề nghị

2. Trích biên bản họp Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trường

3. Trích biên bản kiểm phiếu bầu tại Hội đồng thi đua, khen thưởng Trường

4. Trích ngang tóm tắt thành tích của tập thể, cá nhân

5. Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị theo các hình thức khen thưởng

6. Báo cáo tổng kết năm học theo khung tiêu chí quy định theo từng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo

7. Quyết định công nhận đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức, người lao động của Trường trong năm học đối với cá nhân;

8. Quyết định công nhận đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể thuộc Trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong năm học;

9. Quyết định công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng tập thể, cá nhân của Trường trong năm học.

10. Quyết định khen thưởng tập thể, cá nhân được tặng Giấy khen của Hiệu trưởng

Điều 48. Thời điểm nhận hồ sơ

1. Hồ sơ đề nghị danh hiệu thi đua, khen thưởng các cấp gửi về phòng Tổ chức nhân sự theo thông báo cụ thể về kế hoạch họp Hội đồng Thi đua, khen thưởng của Trường hằng năm.

2. Hồ sơ đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận “Tập thể Lao động xuất sắc”, “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo”, “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ” và tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo gửi về Vụ Thi đua khen thưởng Bộ trước ngày 30 tháng 8 hằng năm.

3. Hồ sơ đề nghị cấp Nhà nước “Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”, danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”, danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo trước ngày 30 tháng 10 hằng năm.

Điều 49. Tiếp nhận thẩm định và quản lý lưu trữ hồ sơ

1. Các đơn vị thuộc Trường có trách nhiệm gửi hồ sơ đầy đủ, đúng thời hạn quy định. Phòng Tổ chức nhân sự tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề nghị xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

2. Quản lý hồ sơ tại Trường: Phòng Tổ chức nhân sự có trách nhiệm quản lý toàn bộ hồ sơ đề nghị, kết quả thi đua, hình thức khen thưởng các cấp của cá nhân, tập thể thuộc Trường.

3. Quản lý hồ sơ tại các đơn vị: Các đơn vị có trách nhiệm tổ chức quản lý, toàn bộ hồ sơ liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng của đơn vị.

4. Khuyến khích các đơn vị ứng dụng công nghệ thông tin vào việc quản lý hồ sơ thi đua, khen thưởng các cấp.

Điều 50. Thời gian thông báo kết quả thi đua, khen thưởng

Các kết quả đánh giá, bình xét tại Hội đồng cấp Trường sẽ được thông báo tại mạng LAN mục Tổ chức nhân sự sau 5 ngày làm việc (kể từ ngày họp Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trường). Mọi thông tin phản hồi của tập thể, cá nhân và tổ chức đoàn thể được phản ánh bằng văn bản cho Thường trực Hội đồng Thi đua khen thưởng Trường qua phòng Tổ chức nhân sự trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày đăng thông báo. Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trường trình Hiệu trưởng xem xét và quyết định.

Chương V

HỘI ĐỒNG THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 51. Hội đồng thi đua, khen thưởng Trường

1. Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trường do Hiệu trưởng ra quyết định thành lập.

2. Thành phần Hội đồng:

a) Chủ tịch hội đồng là Hiệu trưởng;

b) Hội đồng có 02 Phó Chủ tịch, bao gồm 01 Phó Hiệu trưởng và Chủ tịch Công đoàn Trường;

c) Các ủy viên bao gồm: đại diện Đảng ủy, đại diện Hội đồng Trường; Bí thư (Phó Bí thư) Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (là viên chức); Trưởng đơn vị thuộc Trường và 01 ủy viên thư ký Hội đồng là Phó Trường Phòng Tổ chức nhân sự hoặc viên chức được giao phụ trách công tác thi đua, khen thưởng của Trường;

d) Tổng số thành viên Hội đồng là số lẻ;

đ) Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trường gồm:

- Chủ tịch Hội đồng;

- Các Phó Chủ tịch Hội đồng;

- Đại diện Đảng ủy, Hội đồng Trường; Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (là viên chức); Trưởng các phòng: Tổ chức nhân sự, Kế hoạch - Tài chính, Quản lý Đào tạo, Quản lý Khoa học, Pháp chế và Thanh tra; Ủy viên thư ký Hội đồng.

3. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng

a) Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và biểu quyết theo tỷ lệ quy định. Trường hợp ý kiến các thành viên Hội đồng ngang nhau thì ý kiến quyết định là của Chủ tịch Hội đồng;

b) Các cuộc họp của Hội đồng được coi là hợp lệ khi có ít nhất 2/3 số thành viên của Hội đồng tham dự. Trường hợp vắng mặt, thành viên Hội đồng phải được Chủ tịch Hội đồng đồng ý và gửi lại phiếu bầu.

4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng

a) Tham mưu cho Hiệu trưởng triển khai các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước, Bộ về công tác thi đua, khen thưởng; triển khai, phát động phong trào thi đua theo thẩm quyền;

b) Tham mưu xây dựng tiêu chí, tiêu chuẩn danh hiệu thi đua và khen thưởng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Trường; định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng của Trường; tham mưu việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong từng năm và từng giai đoạn, báo cáo cấp có thẩm quyền;

c) Tham mưu cho Hiệu trưởng quyết định tặng các danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng.

Điều 52. Hội đồng thi đua, khen thưởng cơ sở

1. Chủ tịch: Trường đơn vị thuộc Trường;
2. Phó chủ tịch: Chủ tịch Công đoàn đơn vị thuộc Trường;
3. Các ủy viên gồm: Bí thư chi bộ, Phó Trường đơn vị thuộc Trường, Bí thư chi đoàn giáo viên / Bí thư đoàn thanh niên đơn vị; Trường các đơn vị cấu thành đơn vị thuộc Trường (nếu có).

Chương VI

QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Mục 1

LẬP, SỬ DỤNG VÀ QUẢN LÝ QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 53. Nguồn và mức trích lập quỹ thi đua, khen thưởng

Nguồn và mức trích lập quỹ thi đua, khen thưởng, mức tiền thưởng được thực hiện theo Quy định của Nhà nước và Quy chế Thu chi nội bộ của Trường.

Điều 54. Sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng

1. Chi khen thưởng định kỳ, đột xuất cho tập thể, cá nhân trong và ngoài Trường theo hiệu quả công việc và thành tích đóng góp vào hoạt động của Trường theo Quy định của Nhà nước và Quy chế Thu chi nội bộ của Trường.

2. Các khoản chi phục vụ hoạt động của Hội đồng thi đua khen thưởng Trường, tổ chức triển khai các phong trào thi đua, Hội nghị thi đua, văn phòng phẩm và các khoản chi khác thanh toán theo dự toán được Hiệu trưởng phê duyệt.

Mục 2

MỨC TIỀN THƯỞNG VÀ CHẾ ĐỘ ƯU ĐÃI

Điều 55. Nguyên tắc tính tiền thưởng

1. Tiền thưởng cho tập thể, cá nhân được khen thưởng được tính trên cơ sở mức lương cơ sở do Chính phủ quy định đang có hiệu lực vào thời điểm ban hành quyết định công nhận các danh hiệu thi đua, danh hiệu vinh dự Nhà nước hoặc quyết định khen thưởng.

2. Tiền thưởng sau khi nhân với hệ số mức lương cơ sở được làm tròn số lên hàng chục nghìn đồng tiền Việt Nam

Điều 56. Mức tiền thưởng đối với tập thể, cá nhân

1. Mức chi tiền thưởng cụ thể đối với tập thể, cá nhân được khen thưởng theo quy định hiện hành của Nhà nước và quy chế Thu chi nội bộ của Trường.

2. Các trường hợp khen thưởng khác do Hiệu trưởng xem xét, quyết định.

Điều 57. Các quyền lợi khác

Trong thi đua, khen thưởng thường xuyên, cá nhân được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở”, “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, “Giấy khen ” (trừ giấy khen nhân dịp kỷ niệm thành lập đơn vị), “Bảng khen của Bộ trưởng”, “Bảng khen của Thủ tướng”, Huân chương các loại và được tặng danh hiệu vinh dự nhà nước ngoài việc khen thưởng theo quy định của Nhà nước và quy chế Thu chi nội bộ của Trường, được ưu tiên xét nâng lương trước thời hạn, cử đi học tập, nghiên cứu, công tác, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ ở trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

Chương VII

QUYỀN, NGHĨA VỤ CỦA CÁ NHÂN, TẬP THỂ; TƯỚC VÀ PHỤC HỒI DANH HIỆU

Điều 58. Quyền của cá nhân, tập thể trong thi đua, khen thưởng

1. Được tham gia các phong trào thi đua do Nhà nước, cơ quan, tổ chức, đơn vị phát động.

2. Được đề nghị xét tặng danh hiệu, hình thức khen thưởng theo đúng quy định của pháp luật.

3. Có quyền góp ý hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xét tặng danh hiệu, hình thức khen thưởng cho cá nhân, tập thể có đủ thành tích và tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật.

4. Đề nghị cấp có thẩm quyền không xét tặng danh hiệu, hình thức khen thưởng, thu hồi các danh hiệu, hình thức khen thưởng đã được tặng hoặc khen thưởng không đúng tiêu chuẩn, không đúng thủ tục do pháp luật quy định.

Điều 59. Nghĩa vụ của cá nhân, tập thể trong thi đua, khen thưởng

1. Nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của pháp luật, của Trường, đơn vị, tổ chức trong công tác thi đua, khen thưởng.

2. Cá nhân, tập thể được khen thưởng có nghĩa vụ bảo quản các hiện vật khen thưởng, không được cho người khác mượn để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

3. Từ chối nhận danh hiệu hoặc hình thức khen thưởng không xứng đáng với thành tích và không đúng tiêu chuẩn, thủ tục do pháp luật quy định.

Điều 60. Hủy bỏ quyết định khen thưởng

1. Cá nhân gian dối trong việc kê khai thành tích để được khen thưởng Huân chương, Huy chương, Bằng khen, Giấy khen thì bị hủy bỏ quyết định khen thưởng và bị thu hồi hiện vật, tiền thưởng đã nhận.

2. Căn cứ vào kết luận của cơ quan có thẩm quyền xác định việc cá nhân kê khai gian dối thành tích để được khen thưởng, cơ quan trình khen thưởng có trách nhiệm đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng ban hành quyết định hủy bỏ quyết định và thu hồi hiện vật, tiền thưởng.

3. Hồ sơ đề nghị hủy bỏ quyết định gồm có:

a) Tờ trình của cơ quan trực tiếp trình khen thưởng đối với từng loại hình khen thưởng cho cá nhân;

b) Báo cáo tóm tắt lý do trình cấp có thẩm quyền hủy bỏ quyết định khen thưởng.

4. Trường hợp tổ chức, cá nhân đã được tặng danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng, mà sau đó có kết luận của cơ quan có thẩm quyền về việc có sai phạm, khuyết điểm trong khoảng thời gian tính thành tích đề nghị tặng danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng thì tùy theo mức độ sai phạm, khuyết điểm để hạ mức khen thưởng hoặc hủy bỏ quyết định khen thưởng theo quy định (trừ những cá nhân đã hy sinh, tử trận).

5. Sau khi có quyết định hủy bỏ hình thức khen thưởng, cơ quan trình khen thưởng có trách nhiệm thu hồi hiện vật khen thưởng giao nộp về cơ quan làm công tác thi đua, khen thưởng cùng cấp; số tiền thưởng thu nộp vào ngân sách nhà nước hoặc quỹ thi đua, khen thưởng theo quy định.

Điều 61. Thủ tục, hồ sơ tước hoặc phục hồi danh hiệu

1. Cá nhân được tặng thưởng danh hiệu vinh dự nhà nước mà vi phạm pháp luật hình sự, bị tòa án xét xử bằng bản án đã có hiệu lực pháp luật và bị tuyên án tù hình phạt tù có thời hạn trở lên thì bị tước danh hiệu vinh dự nhà nước.

2. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, cơ quan trình khen thưởng có trách nhiệm trình Thủ tướng Chính phủ đề nghị Chủ tịch nước quyết định việc tước danh hiệu vinh dự nhà nước.

3. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định của Chủ tịch nước, cơ quan trình khen thưởng có trách nhiệm thu hồi hiện vật khen thưởng để giao nộp cơ quan làm công tác thi đua, khen thưởng cùng cấp; thu hồi tiền thưởng và nộp vào ngân sách nhà nước hoặc quỹ thi đua, khen thưởng theo quy định.

4. Cá nhân bị xét xử oan, sai và đã được cơ quan có thẩm quyền minh oan, sửa sai thì được xem xét phục hồi và trao lại danh hiệu vinh dự nhà nước.

5. Hồ sơ đề nghị tước, đề nghị phục hồi và trao lại danh hiệu vinh dự nhà nước gồm:

a) Tờ trình của Trường;

b) Báo cáo tóm tắt, nêu rõ nội dung hoặc giải trình lý do đề nghị và ý kiến của Trường.

Chương VIII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 62. Hiệu lực thi hành

1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trong Trường Đại học Thương mại được ban hành kèm theo Quyết định số 196/QĐ-ĐHTM ngày 21/3/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại. Trong quá trình thực hiện, nếu có sự sửa đổi, bổ sung của Luật và các văn bản dưới Luật liên quan thì thực hiện theo quy định của Luật và văn bản dưới Luật sửa đổi, bổ sung.

2. Các ông (bà) Trưởng các phòng: Hành chính tổng hợp, Tổ chức nhân sự, Kế hoạch Tài chính; Trưởng các đơn vị thuộc Trường, Trưởng các đơn vị cấu thành đơn vị thuộc Trường và các tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy định này.

Nơi nhận:

- CTHĐT, BGH để chỉ đạo;
- Như kính gửi để thực hiện;
- Lưu: VT, TCNS.

HIỆU TRƯỞNG



PGS, TS. Nguyễn Hoàng

PHỤ LỤC

MỘT SỐ MẪU VĂN BẢN ÁP DỤNG TRONG HỒ SƠ THỦ TỤC KHEN THƯỞNG

(theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ)

Mẫu số 01	Báo cáo thành tích đề nghị tặng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Cờ thi đua của Chính phủ; Cờ thi đua và Bằng khen cấp Bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương; tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Tập thể Lao động xuất sắc (Đơn vị Quyết thắng); Giấy khen đối với tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ công tác
Mẫu số 02	Báo cáo thành tích đề nghị tặng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Chiến sỹ thi đua toàn quốc; Chiến sỹ thi đua, Bằng khen cấp Bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương; tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Giấy khen đối với cá nhân có thành tích thực hiện nhiệm vụ công tác
Mẫu số 03	Báo cáo thành tích đề nghị tặng hoặc truy tặng Huân chương cho cá nhân có quá trình cống hiến trong các tổ chức, cơ quan và đoàn thể
Mẫu số 04	Báo cáo thành tích đề nghị phong tặng danh hiệu Anh hùng cho tập thể có thành tích đặc biệt xuất sắc trong công tác
Mẫu số 05	Báo cáo thành tích đề nghị phong tặng (truy tặng) danh hiệu Anh hùng cho cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc trong công tác
Mẫu số 06	Báo cáo thành tích đề nghị tặng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen cấp Bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương; tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Giấy khen cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc đột xuất
Mẫu số 07	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng theo đợt thi đua hoặc theo chuyên đề cho tập thể, cá nhân
Mẫu số 08	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng Huân chương Hữu nghị, Huy chương Hữu nghị, Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen cấp Bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương; tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Giấy khen cho tổ chức nước ngoài
Mẫu số 09	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng Huân chương Hữu nghị, Huy chương Hữu nghị, Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen cấp Bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương; tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Giấy khen cho cá nhân nước ngoài

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....thángnăm

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ KHEN.....²**
(Mẫu báo cáo này áp dụng đối với tập thể)

Tên tập thể đề nghị (Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm, tình hình:

- Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;
- Quá trình thành lập và phát triển;
- Những đặc điểm chính của đơn vị, địa phương (về điều kiện tự nhiên, xã hội, cơ cấu tổ chức, cơ sở vật chất), các tổ chức đảng, đoàn thể³.

2. Chức năng, nhiệm vụ: Chức năng, nhiệm vụ được giao.

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Báo cáo thành tích căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan (đơn vị) và đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại Luật thi đua, khen thưởng, Nghị định số ngày tháng năm 201.... của Chính phủ.

Nội dung báo cáo nêu rõ những thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các chỉ tiêu (nhiệm vụ) cụ thể về năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác so với các năm trước (hoặc so với lần khen thưởng trước đây); việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính; sáng kiến, kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với bộ, ban, ngành, địa phương và cả nước⁴.

2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn sản xuất, công tác.

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước⁵.

4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể⁶.

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG⁷

1. Danh hiệu thi đua;

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

**XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH
KHEN THƯỞNG**
(Ký, đóng dấu)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, đóng dấu)

¹ Báo cáo thành tích 25 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Sao vàng, 10 năm đối với Huân chương Hồ Chí Minh, 10 năm đối với Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công, 05 năm đối với Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, Huân chương Lao động; 05 năm đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; 01 năm đối với Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua cấp Bộ, cấp tỉnh và Giấy khen; 01 năm đối với Tập thể lao động xuất sắc và Bằng khen cấp Bộ, cấp tỉnh.

² Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng.

³ Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh cần nêu tình hình tài chính: Tổng số vốn cố định, lưu động; nguồn vốn (ngân sách, tự có, vay ngân hàng...).

⁴ Tùy theo hình thức đề nghị khen thưởng, nêu các tiêu chí cơ bản trong việc, thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị (có so sánh với năm trước hoặc 03 năm, 05 năm trước thời điểm đề nghị), ví dụ:

- Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia; số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu,...

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí; số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội...).

⁵ Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; hoạt động xã hội, từ thiện...

⁶ Công tác xây dựng đảng, đoàn thể: Nêu vai trò, kết quả hoạt động và xếp loại của tổ chức đảng, đoàn thể (kèm theo giấy chứng nhận hoặc quyết định công nhận).

⁷ Nêu các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....thángnăm

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG.....²**

(Mẫu báo cáo này áp dụng đối với cá nhân)

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

- Họ tên (Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt):

- Sinh ngày, tháng, năm: Giới tính:.....

- Quê quán³:.....

- Trú quán:

- Đơn vị công tác:

- Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể):

- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:

- Học hàm, học vị, danh hiệu, giải thưởng:

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao hoặc đảm nhận:

2. Thành tích đạt được của cá nhân⁴:

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG⁵

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
XÁC NHẬN, ĐỀ NGHỊ**
(Ký, đóng dấu)

NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH
(Ký, ghi rõ họ và tên)

XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH KHEN THƯỞNG

(Ký, đóng dấu)

¹ Báo cáo thành tích 10 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công, 05 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, Huân chương Lao động; 05 năm đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, 06 năm đối với danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc, 03 năm đối với danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp bộ, cấp tỉnh; 02 năm đối với Bằng khen cấp bộ, cấp tỉnh; 01 năm đối với Chiến sỹ thi đua cơ sở và Giấy khen.

² Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng.

³ Đơn vị hành chính: Xã (phường, thị trấn); huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh); tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương).

⁴ Nêu thành tích cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao (kết quả đã đạt được về năng suất, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ; các biện pháp, giải pháp công tác trong việc đổi mới công tác quản lý, những sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học; việc đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào thực tiễn; việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; công tác bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; vai trò của cá nhân trong công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể; công tác tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện...).

- Đối với cán bộ làm công tác quản lý nêu tóm tắt thành tích của đơn vị, riêng thủ trưởng đơn vị kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia; số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu,...

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí; số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội...).

- Đối với các hội đoàn thể, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ công tác trọng tâm và các chương trình công tác của trung ương hội, đoàn thể giao.

- Đối với các cơ quan quản lý nhà nước, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ chính trong quản lý nhà nước, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và công tác tham mưu cho lãnh đạo trong phát triển đơn vị, ngành, địa phương...

⁵ Nêu các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

- Ghi rõ số quyết định công nhận danh hiệu thi đua trong 05 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Lao động, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ v.v...

- Đối với đề nghị phong tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua toàn quốc":

+ Ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định của 02 lần liên tục được tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, thành phố thuộc trung ương" và 06 lần đạt danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở" trước thời điểm đề nghị;

+ Ghi rõ nội dung các sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp hữu ích trong quản lý, công tác hoặc đề tài nghiên cứu (tham gia là thành viên hoặc chủ nhiệm đề tài khoa học), có ý kiến xác nhận của Hội đồng sáng kiến, khoa học cấp bộ, cấp tỉnh (ghi rõ văn bản, ngày, tháng, năm) hoặc phải có giấy chứng nhận của Hội đồng kèm theo hồ sơ.

- Đối với báo cáo đề nghị phong tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, thành phố thuộc Trung ương” ghi rõ thời gian 03 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở” trước thời điểm đề nghị; các sáng kiến được cấp có thẩm quyền công nhận.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....thángnăm

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG (TRUY TẶNG) HUÂN CHƯƠNG.....¹

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

- Họ và tên (Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt):

- Bí danh²: Nam, nữ:

- Ngày, tháng, năm sinh:

- Quê quán³:

- Nơi thường trú:

- Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay (hoặc trước khi nghỉ hưu, từ trần):

- Chức vụ đề nghị khen thưởng (Ghi chức vụ cao nhất đã đảm nhận):

- Ngày, tháng, năm tham gia công tác:

- Ngày, tháng, năm vào Đảng chính thức (hoặc ngày tham gia các đoàn thể):

- Năm nghỉ hưu (hoặc từ trần):

II. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Nêu quá trình tham gia cách mạng, các chức vụ đã đảm nhận, thời gian giữ từng chức vụ từ khi tham gia công tác đến khi đề nghị khen thưởng và đánh giá tóm tắt thành tích quá trình công tác⁴.

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ (đăng, chính quyền, đoàn thể)	Đơn vị công tác	Số năm, tháng giữ chức vụ

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG⁵

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

IV. KỶ LUẬT⁶

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
QUẢN LÝ CÁN BỘ XÁC NHẬN⁷**
(Ký, đóng dấu)

NGƯỜI BÁO CÁO⁸
(Ký, ghi rõ họ và tên)

XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH KHEN THƯỞNG
(Ký, đóng dấu)

¹ Ghi hình thức đề nghị khen thưởng.

² Trường hợp có nhiều bí danh thì chỉ ghi bí danh thường dùng.

³ Đơn vị hành chính: Xã (phường, thị trấn), huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương) theo địa danh mới.

⁴ Nếu quá trình tham gia cách mạng, các chức vụ đã đảm nhận, thời gian giữ từng chức vụ từ khi tham gia công tác đến khi đề nghị khen thưởng. Đối với trường hợp đã nghỉ hưu (hoặc từ trần) chưa được khen thưởng thì báo cáo quá trình công tác đến khi nghỉ hưu (hoặc từ trần).

⁵ Nếu các hình thức khen thưởng (từ Bằng khen trở lên) đã được Đảng, Nhà nước, bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

⁶ Ghi rõ hình thức kỷ luật từ cảnh cáo trở lên từ khi công tác đến khi đề nghị khen thưởng (nếu có).

⁷ Đối với cán bộ đã nghỉ hưu, trước khi xác nhận cần xem xét việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại nơi cư trú.

Đối với cán bộ thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quản lý do Ban tổ chức tỉnh ủy hoặc thành ủy xác nhận.

⁸ Đối với cán bộ đã từ trần: Đơn vị quản lý cán bộ trước khi nghỉ hưu (hoặc từ trần) thì cơ quan quản lý cán bộ trước khi nghỉ hưu hoặc từ trần có trách nhiệm báo cáo, kê khai quá trình công tác (ghi rõ họ, tên,... chức vụ người tóm tắt quá trình công tác).

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....thángnăm

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ PHONG TẶNG DANH HIỆU ANH HÙNG.....²

Tên tập thể đề nghị (Ghi rõ đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm, tình hình:

- Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;
- Quá trình thành lập và phát triển;
- Những đặc điểm chính của đơn vị, địa phương (về điều kiện tự nhiên, xã hội, cơ sở vật chất kỹ thuật, cơ cấu tổ chức bộ máy, tổ chức đảng, đoàn thể); những thuận lợi, khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ³.

2. Chức năng nhiệm vụ được giao: Chức năng, nhiệm vụ được giao.

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Nêu rõ những thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động sáng tạo (về năng suất, chất lượng, hiệu quả hoặc lập thành tích đặc biệt xuất sắc trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội...)⁴.

2. Các giải pháp, biện pháp để đạt thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động, công tác, chiến đấu, phục vụ chiến đấu⁵.

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước⁶.

4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể⁷.

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG⁸

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

**XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH
KHEN THƯỞNG**
(Ký tên, đóng dấu)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

¹ Báo cáo thành tích 10 năm trước thời điểm đề nghị (trừ báo cáo thành tích đặc biệt xuất sắc, đột xuất hoặc thành tích đặc biệt khác).

² Ghi danh hiệu đề nghị (Anh hùng Lao động, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân).

³ Đối với đơn vị sản xuất kinh doanh nêu rõ tình hình tài chính: Tổng số vốn cố định, lưu động; nguồn vốn (ngân sách, tự có, vay ngân hàng...).

⁴ Nêu rõ nội dung thành tích đạt được theo quy định tại Điều 60 (đối với danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân); Điều 61 (đối với Anh hùng Lao động) của Luật thi đua, khen thưởng. Thống kê việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ cơ bản trong 10 năm gần đây (có so sánh với các năm trước); ví dụ:

- Các tiêu chí cơ bản đối với trường học: Tổng số học sinh, chất lượng và kết quả học tập; có bảng thống kê để so sánh về hạnh kiểm, số học sinh giỏi cấp quận (huyện, thị xã), tỉnh (thành phố), quốc gia; số giáo viên giỏi cấp quận (huyện, thị xã), tỉnh (thành phố), quốc gia; số đề tài, sáng kiến cải tiến công tác giảng dạy...

- Đối với bệnh viện: Có bảng thống kê để so sánh về tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám miễn phí; chất lượng khám, chữa bệnh; số đề tài nghiên cứu khoa học, số sáng kiến áp dụng khoa học kỹ thuật trong khám, chữa bệnh...

- Đối với đơn vị sản xuất kinh doanh: Có bảng thống kê để so sánh về tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân, số sáng kiến cải tiến, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật đem lại hiệu quả kinh tế; phúc lợi xã hội; việc thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

⁵ Nêu các biện pháp để đạt thành tích dẫn đầu trong đổi mới công tác quản lý nhà nước, cải cách hành chính, sáng kiến, kinh nghiệm, nghiên cứu khoa học... mang lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với bộ, ngành, địa phương được nhân dân và cấp có thẩm quyền công nhận.

⁶ Việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chăm lo đời sống cán bộ, công nhân viên chức; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; phòng chống cháy, nổ; các hoạt động xã hội, từ thiện...

⁷ Công tác xây dựng đảng, đoàn thể: Nêu vai trò, kết quả hoạt động và xếp loại của tổ chức đảng, đoàn thể.

⁸ Nêu các hình thức khen thưởng (từ Bằng khen, danh hiệu thi đua) đã được Đảng, Nhà nước, bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số Quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....thángnăm

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG (TRUY TẶNG) DANH HIỆU ANH HÙNG²

Họ tên, chức vụ và đơn vị công tác của cá nhân đề nghị khen thưởng
(Ghi rõ đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

1. Sơ lược lý lịch:

- Ngày, tháng, năm sinh: Giới tính:.....
- Quê quán³:
- Nơi thường trú:
- Chức vụ, đơn vị công tác (hoặc trước khi hy sinh, tử trần):
- Ngày, tháng, năm tham gia công tác:
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:
- Ngày, tháng, năm vào Đảng chính thức (hoặc ngày tham gia đoàn thể):
- Ngày, tháng, năm hy sinh (hoặc tử trần):
- 2. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao:

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Những thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động sáng tạo, công tác (chiến đấu, phục vụ chiến đấu, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội...)⁴.

2. Các giải pháp, biện pháp để đạt thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động, công tác, chiến đấu, phục vụ chiến đấu⁵.

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước⁶.

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG⁷

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng;

	khen thưởng	cơ quan ban hành quyết định

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
XÁC NHẬN
(Ký tên, đóng dấu)

NGƯỜI BÁO CÁO⁵
(Ký, ghi rõ họ và tên)

XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH KHEN THƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)

¹ Báo cáo thành tích 10 năm trước thời điểm đề nghị (trừ trường hợp đặc biệt, đột xuất).

² Ghi rõ danh hiệu đề nghị Nhà nước phong tặng (Anh hùng Lao động, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân).

³ Đơn vị hành chính: Xã (phường, thị trấn); huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh); tỉnh (thành phố thuộc trung ương) theo địa danh mới.

⁴ Nếu rõ nội dung thành tích đạt được theo quy định tại Điều 60 hoặc Điều 61 của Luật thi đua, khen thưởng.

Đối với lãnh đạo đơn vị cần nêu tóm tắt thành tích của đơn vị; lập bảng thống kê các chỉ tiêu, nhiệm vụ cơ bản trong 10 năm gần đây (có so sánh với các năm trước nhằm làm rõ vai trò của cá nhân đối với tập thể), vai trò cá nhân trong việc tham gia xây tổ chức đảng, đoàn thể (kết quả hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể); nếu là đơn vị sản xuất, kinh doanh nêu việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

⁵ Nếu các biện pháp để đạt được thành tích đặc biệt xuất sắc trong đổi mới công tác quản lý nhà nước, cải cách hành chính, sáng kiến, các giải pháp, kinh nghiệm, nghiên cứu khoa học, mang lại hiệu quả kinh tế, xã hội (trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu...) có ý nghĩa chính trị, xã hội đối với bộ, ngành, địa phương, được quần chúng nêu gương học tập và cấp có thẩm quyền công nhận.

⁶ Gương mẫu trong việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định nơi cư trú; phẩm chất đạo đức, tác phong, xây dựng gia đình văn hóa; tham gia các phong trào thi đua; thực hiện phòng, chống tham nhũng, lãng phí và các hoạt động xã hội, từ thiện...

⁷ Nếu các hình thức khen thưởng (từ Bằng khen, danh hiệu thi đua) đã được Đảng, Nhà nước, bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng năm ký quyết định).

⁸ Đối với cá nhân đã hy sinh (từ trần): Ghi rõ họ, tên, chức vụ người viết báo cáo.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....thángnăm

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG (TRUY TẶNG).....¹
(Về thành tích xuất sắc đột xuất trong)**

Tên đơn vị hoặc cá nhân, chức vụ và đơn vị đề nghị khen thưởng
(Ghi rõ đầy đủ không viết tắt)

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

- Đối với đơn vị ghi sơ lược năm thành lập, cơ cấu tổ chức, tổng số cán bộ, công chức và viên chức. Chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đối với cá nhân ghi rõ: Họ và tên (bí danh), ngày, tháng, năm sinh; quê quán; nơi thường trú; nghề nghiệp; chức vụ, đơn vị công tác...

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

Báo cáo nêu ngắn gọn nội dung thành tích xuất sắc đột xuất đã đạt được (trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu; phòng, chống tội phạm; phòng, chống bão lụt; phòng chống cháy, nổ; bảo vệ tài sản của Nhà nước; bảo vệ tài sản, tính mạng của nhân dân...).

**XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH
KHEN THƯỞNG²**
(Ký, đóng dấu)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ³
(Ký, đóng dấu)

¹ Ghi hình thức đề nghị khen thưởng.

² Đối với cá nhân: Ký, ghi rõ họ, tên và có xác nhận của thủ trưởng cơ quan.

³ Đối với cá nhân: Ký, ghi rõ họ, tên và có xác nhận của thủ trưởng cơ quan.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....thángnăm

BÁO CÁO THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG.....¹

Tên đơn vị hoặc cá nhân và chức vụ, đơn vị đề nghị khen thưởng
(Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

I. THÔNG TIN CHUNG

- Đối với đơn vị: Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử; cơ cấu tổ chức, tổng số cán bộ, công chức và viên chức; chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đối với cá nhân ghi rõ: Họ và tên (bí danh), ngày, tháng, năm sinh; quê quán; nơi thường trú; nghề nghiệp; chức vụ, đơn vị công tác...

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

Báo cáo thành tích phải căn cứ vào mục tiêu (nhiệm vụ), các chỉ tiêu về năng suất, chất lượng, hiệu quả... đã được đăng ký trong đợt phát động thi đua hoặc chuyên đề thi đua; các biện pháp, giải pháp đạt được thành tích xuất sắc, mang lại hiệu quả kinh tế, xã hội, dẫn đầu phong trào thi đua; những kinh nghiệm rút ra trong đợt thi đua...².

**XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH
KHEN THƯỞNG³**
(Ký, đóng dấu)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ⁴
(Ký, đóng dấu)

¹ Ghi hình thức đề nghị khen thưởng. Chỉ áp dụng các hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của bộ, ngành, địa phương; trường hợp xuất sắc, tiêu biểu mới đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Cờ thi đua của Chính phủ, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, trường hợp đặc biệt xuất sắc trình Thủ tướng Chính phủ đề nghị Chủ tịch nước tặng Huân chương.

² Nếu là tập thể hoặc thủ trưởng đơn vị sản xuất, kinh doanh phải nêu việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

³ Đối với cá nhân: Ký, ghi rõ họ, tên và có xác nhận của thủ trưởng cơ quan.

⁴ Đối với cá nhân: Ký, ghi rõ họ, tên và có xác nhận của thủ trưởng cơ quan.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....thángnăm

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
Đề nghị tặng thưởng
(Áp dụng đối với tổ chức)

Tên tổ chức:
(Ghi rõ đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH:

- Tên tổ chức nước ngoài:

- Địa chỉ trụ sở chính:

- Điện thoại: Fax.:

- Địa chỉ, văn phòng đại diện tại Việt Nam (nếu có):

- Địa chỉ trang thông tin điện tử:

- Quá trình thành lập và phát triển:

II. THÀNH TÍCH, ĐÓNG GÓP:

.....
.....

III. CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐÃ ĐƯỢC CƠ QUAN VÀ TỔ CHỨC CỦA VIỆT NAM GHI NHẬN:

.....
.....

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG**
(Ký tên, đóng dấu)

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN TRÌNH KHEN THƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....thángnăm

BÁO CÁO THÀNH TÍCH

Đề nghị tặng thưởng (truy tặng)
(Áp dụng đối với cá nhân)

I. TÓM TẮT TIỂU SỬ VÀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:

1. Thông tin cá nhân:

- Họ và tên:
- Ngày sinh: Giới tính:
- Quốc tịch:
- Chức vụ:
- Địa chỉ nơi ở hoặc trụ sở làm việc:

2. Tóm tắt quá trình công tác:

II. THÀNH TÍCH, ĐÓNG GÓP:

.....
.....

III. CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐÃ ĐƯỢC CƠ QUAN/TỔ CHỨC CỦA VIỆT NAM GHI NHẬN:

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN TRÌNH KHEN THƯỞNG